

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 253A/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 18 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 149/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Bùi Duy P, sinh năm 1990;

- Chị Bùi Thị M, sinh năm 1995;

Đều trú quán: Thôn Đ, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân Anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình vào ngày 19 tháng 06 năm 2015 là hôn nhân hợp pháp. Xác định tình cảm vợ chồng không còn và không thể đoàn tụ, anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M thống nhất thuận tình ly hôn nên cần công nhận.

- Về con chung: Anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M có một con chung là Bùi Minh N, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2016. Ly hôn, anh P trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Minh N. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh P.

Chị M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị M và anh P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí: Anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M có một con chung là Bùi Minh N, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2016. Ly hôn, anh P trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Minh N. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh P.

Chị M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị M và anh P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án Anh Bùi Duy P và chị Bùi Thị M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh P và chị M đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000012 ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Huyền

